

BÁO CÁO
Về việc đánh giá tình hình thực hiện
Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 13/11/2020 của UBND tỉnh Long An kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1441/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 của HĐND huyện về Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021 – 2025;

Thực hiện Thông báo số 815/TB-HĐND ngày 14/5/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Thủ Thừa về dự kiến thời gian, địa điểm, nội dung và công tác chuẩn bị, tổ chức kỳ họp thứ 11 (kỳ họp lệ giữa năm 2024) HĐND huyện khóa XII;

UBND huyện Thủ Thừa báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025, như sau:

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 05 NĂM 2021 – 2025

Trong năm 2021 – 2022, tình hình kinh tế - xã hội của huyện diễn ra bối cảnh phải đối mặt với những thách thức lớn, thiên tai dịch bệnh diễn biến khó lường. Có thời điểm đại dịch Covid-19 ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, an toàn của người dân và phát triển kinh tế xã hội có mức giảm sâu nhất trong quý III/2021. Tuy khó khăn, nhưng nhờ có những quyết sách kịp thời của Đảng và Nhà nước đã từng bước đẩy lùi đại dịch, các chương trình phục hồi và phát triển kinh tế đã đưa các hoạt động kinh tế - xã hội trở lại bình thường, các hoạt động kinh tế đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ.

I. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH

Năm đầu tiên thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2021 – 2025, huyện tập trung công tác phòng chống dịch Covid-19, tập trung huy động cả hệ thống chính trị và Nhân dân tham gia chống dịch. Đồng thời, thực hiện tốt mục tiêu kép vừa chống dịch vừa phát triển kinh tế. Sau khi tình hình dịch cơ bản được kiểm soát, huyện từng bước khôi phục sản xuất kinh doanh, từng bước đưa cuộc sống người dân về lại bình thường, tập trung triển khai các chính sách hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp. Hiện nay, huyện duy trì Khu điều trị bệnh nhân Covid -19 tại Trung tâm Y tế để tổ chức thu dung, cách ly, theo dõi, điều trị người bệnh Covid -19 với quy mô 20 giường.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021 – 2024 TRÊN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU, CHƯƠNG TRÌNH ĐỘT PHÁ, CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM

1. Chỉ tiêu chủ yếu: đến thời điểm tháng 03/2023 và đến ngày 19/5/2024 về tiến độ các chỉ tiêu cơ bản đạt theo tiến độ thực hiện, một số chỉ tiêu về nông nghiệp, giáo dục, y tế đạt vượt theo Nghị quyết (có phụ lục 1 kèm theo). Bên cạnh đó, một số chỉ tiêu do các quy định thay đổi nên huyện không tiến hành đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu như: tốc độ tăng giá trị sản xuất (Cục thống kê không tính chỉ tiêu giá trị sản xuất cấp huyện), Giảm tỷ suất sinh thô bình quân (thực hiện chính sách tăng sinh), Mức giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên (Năm 2023, kế hoạch tỉnh giao không còn chỉ tiêu này).

2. Chương trình đột phá

2.1. Chương trình đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (cây lúa, cây chanh, cây mai vàng, con bò thịt)

- Trên cây lúa: triển khai thực hiện 02 mô hình điểm với diện tích 102 ha, 03 mô hình nhân rộng với diện tích 155 ha tại ấp 4, xã Long Thuận với nội dung thực hiện cơ giới hóa đồng bộ từ khâu làm đất, giống xác nhận, sử dụng phân hữu cơ, phân đạm chậm tan, phun thuốc, thu hoạch cơ bản đạt hiệu quả cao. Ngoài ra, các mô hình thân thiện với môi trường trên cây lúa còn được thực hiện tại các xã Mỹ Lạc, Mỹ An, Mỹ Phú giúp người nông dân giảm chi phí sản xuất, năng suất bằng hoặc cao hơn so với ngoài mô hình. *(Lũy kế đến nay thực hiện được 357ha/500ha trong đó tỉnh hỗ trợ thực hiện 01 mô hình, diện tích 100 ha)*

- Trên cây chanh: triển khai thực hiện 02 mô hình điểm với diện tích 20,2 ha, 07 mô hình nhân rộng với diện tích 71 ha với nội dung: Hỗ trợ phân hữu cơ, thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc vi sinh và cấp mã số vùng trồng. Hiện tại cây chanh đang phát triển tốt và đang cho trái, ước năng suất đạt 160 tấn/ha cơ bản bằng với ngoài mô hình tuy nhiên giảm chi phí trong sản xuất như công lao động, thuốc BVTV, chất lượng đạt cao, giá bán cao hơn so với thị trường từ 2-5 ngàn đồng/kg. *(Lũy kế đến nay thực hiện 101,2ha/200ha)*

- Trên cây mai: triển khai hỗ trợ xây dựng 04 hệ thống tưới tiết kiệm trên 04 MH, diện tích 1,2 ha (0,3 ha/MH). Tăng cường phối hợp thực hiện chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nông dân thông qua các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn với kỹ thuật trồng, chăm sóc cây kiểng và kỹ thuật chăm sóc mai. Thành lập các Hội quán, tiếp tục duy trì hoạt động Hội sinh vật cảnh, qua đó kịp thời trao đổi thông tin, kinh nghiệm, tay nghề trong chăm sóc, tạo dáng, thếp, uốn đế, bonsai... nhằm nâng cao giá trị cây mai vàng. Phối hợp thực hiện Nhãn hiệu chứng nhận trên cây mai.

- Trên con bò: để nâng cao chất lượng đàn bò cái sinh sản trên địa bàn huyện đạt chỉ tiêu theo Nghị quyết số 23-NQ/HU ngày 30/9/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện Thủ Thừa đề ra đến năm 2025 là 1.500 con. Huyện tập trung phối hợp Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh triển khai thực hiện các mô hình tỉnh hỗ trợ chuyển đổi con giống, đến nay đã hỗ trợ mua 47 con bò giống. Huyện đã ủy thác qua Ngân hàng chính sách bằng nguồn vốn của huyện hỗ trợ cho vay với lãi suất ưu đãi, định mức 15tr/con với 60 con/24 hộ ; đồng thời NHCS huyện còn hỗ trợ cho vay bằng nguồn vốn của ngân hàng CSXH huyện với số tiền 2.374 triệu đồng để chuyển đổi 104 con bò giống/50 hộ. Bên cạnh, huyện triển khai thực hiện các

chương trình hỗ trợ tinh bò giống, tiêm phòng vaccine phòng bệnh, phun thuốc tiêu độc khử trùng, hỗ trợ máy bơm cỏ ... Số lượng đàn bò cái sinh sản chất lượng cao phát triển lũy kế đến nay 963/1.500 con đạt 64,2% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện.

2.2. Chương trình nâng cao hiệu quả công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư các dự án trên địa bàn huyện.

Huyện tích cực tuyên truyền, vận động góp phần nâng cao nhận thức, sự đồng thuận của hệ thống chính trị và trong Nhân dân, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Công tác tuyên truyền, vận động theo phương châm **“kiên quyết, kiên trì, kiên nhẫn, bền bỉ, thường xuyên”** đối với các trường hợp chưa thống nhất. Để giải quyết đơn khiếu nại, kiến nghị của người dân, cơ quan Thường trực hội đồng bồi thường phối hợp các ngành chức năng huyện tham mưu UBND huyện văn bản trả lời theo quy định đồng thời kết hợp công tác vận động, trường hợp cần thiết tổ chức đối thoại.

Bên cạnh đó, đối với một số trường hợp thực hiện đúng quy định, đã vận động nhiều lần nhưng vẫn chưa đồng ý nhận tiền bồi thường, bàn giao mặt bằng. Hội đồng bồi thường huyện tham mưu UBND huyện xin chủ trương cưỡng chế thu hồi đất theo quy định.

Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã chủ động trong việc tiếp thu các ý kiến của từng hộ dân bị ảnh hưởng và mạnh dạn giải quyết các vướng mắc một cách kịp thời, hiệu quả, trường hợp vượt quá thẩm quyền kịp thời báo cáo UBND huyện xem xét giải quyết. Do vậy, việc vận động các hộ dân đầu nhiệm kỳ đến nay bàn giao mặt bằng được thuận lợi, việc giải quyết khiếu nại của các hộ dân được giải quyết kịp thời.

Tại thời điểm ban hành Nghị quyết, Chương trình trên địa bàn huyện Thủ Thừa có 15 dự án, đến nay tiếp nhận thêm 20 dự án mới, nâng tổng số dự án đang thực hiện lên 35 dự án (trong đó: 20 công trình, dự án chuyển tiếp từ các năm trước chuyển sang; 01 công trình chấm dứt hoạt động và 01 công trình, dự án triển khai mới năm 2024; có 20 công trình, dự án đã hoàn thành). Tiến độ đến 22/05/2024 đã tổ chức chi bồi thường, giải phóng mặt bằng cho 273 trường hợp với tổng số tiền là 517,769 tỷ đồng, tổng diện tích đất đã thu hồi 72,2052 ha.

3. Công trình trọng điểm

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII, Nghị quyết HĐND huyện về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 đã xác định 04 công trình trọng điểm, cụ thể như sau:

- Công trình Cầu qua Kênh Bo Bo (bờ Nam Kênh T3) đã hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2021 với giá trị quyết toán 10,061 tỷ đồng.

- Công trình Xây dựng Trung tâm Văn hóa - Thể thao khu vực phía Bắc của huyện, đã hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2023 với giá trị quyết toán 6,924 tỷ đồng.

- Công trình Đường trục giữa từ thị trấn Thủ Thừa đến Quốc lộ N2 (giai đoạn 1), tổng mức đầu tư 52,879 tỷ đồng. Tiến độ thực hiện: 5/5 hạng mục đã nghiệm thu đưa vào sử dụng. Hiện nay, đang hoàn thiện hồ sơ quyết toán; giá trị giải ngân đến thời điểm hiện tại 38,167 tỷ đồng.

- Công trình Cầu qua kênh Thủ Thừa (bến đò Cây Da, nối xã Nhị Thành và Tân Thành), TMDT 107,84 tỷ đồng: hạng mục GPMB: đã chi trả tiền bồi thường cho 25/25 hộ dân; tổng số tiền chi trả là 22,382 tỷ đồng. Hạng mục xây dựng: Đã thi công xong: phần trụ T3, T4, T1, T2 (khối lượng đạt 4/5 trụ), mố M1 (khối lượng đạt 1/2 mố), lấp đầm đạt 4 nhịp/6 nhịp, đổ bê tông mặt cầu 4/6 nhịp và thi công phần sàn giảm tải phía xã Nhị Thành xong. Đang thi công cọc khoan nhồi trụ T5, mố M2 và thi công phần đường dẫn phía xã Tân Thành, tiến độ toàn dự án đạt 75%. Giá trị giải ngân đến thời điểm hiện tại 67,354 tỷ đồng.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRÊN CÁC LĨNH VỰC

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Nông nghiệp

Sản xuất nông nghiệp trong những năm qua duy trì tăng trưởng ổn định. Sản lượng cây lúa tăng hàng năm tăng bình quân so với năm trước, diện tích trồng thanh long thu hẹp so với đầu kỳ; dịch bệnh trên gia súc, gia cầm được kiểm soát.

Trồng trọt:

Cây lúa: sản lượng lương thực bình quân hàng năm từ 2021 – 2022 và vụ Đông Xuân 2022 – 2023 đạt 217.934 tấn/năm. Mặc dù diện tích gieo trồng hàng năm giảm so với kế hoạch, do chuyển đổi đất nông nghiệp sang công nghiệp và các loại cây trồng khác nhưng nhờ năng suất tăng nên vẫn đạt và vượt chỉ tiêu sản lượng tỉnh giao. Giống lúa chủ lực trên địa bàn là nếp (IR46-25 và OM84) chiếm trên 95% diện tích, còn lại là giống ST, Nàng Hoa, RVT, ĐS1. Tình hình dịch bệnh trên cây lúa được kiểm soát chặt chẽ, các loại bệnh đạo ôn, cháy lá, sâu hại có tỷ lệ nhiễm thấp.

Các loại cây trồng khác: diện tích gieo trồng một số cây trồng như thanh long, khoai mì, na giảm do hiệu quả kinh tế không cao, nông dân thu hẹp sản xuất để chuyển đổi sang các loại cây ăn quả như cây chanh, cây dứa, cây thơm,... có giá trị kinh tế cao hơn. Diện tích trồng cây mai vàng tăng cao so với cùng kỳ, hiện đang phát triển tốt¹.

Chăn nuôi:

Tình hình chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện từ đầu nhiệm kỳ đến

¹ *Cây chanh*: diện tích thực hiện 989 ha, tăng 317 ha do chuyển từ thanh long, khoai mì, lúa sang, chủ yếu là chanh không hạt chiếm 99% diện tích, còn lại 1% chanh bóng tím; Giai đoạn cho trái 922 ha, chưa cho trái 67 ha; ước năng suất 180 tạ/ha, sản lượng 16.913 tấn; *Cây thanh long*: diện tích 57 ha giảm 315 ha do giá thanh long xuống thấp nên nông dân phá bỏ chuyển sang các loại cây trồng khác; *Cây mai*: diện tích trồng hiện tại là 685 ha, tăng 467 ha, tập trung ở các xã Tân Thành, Long Thành, Long Thuận, Tân Long, Mỹ Lạc, Mỹ Thạnh... Hiện các diện tích mai đang phát triển tốt. Tuy nhiên, việc tiêu thụ cây mai có dấu hiệu chậm lại. *Cây thơm*: 335 ha tăng 293 ha, diện tích trồng thơm tăng mạnh do nông dân thuê đất khu công nghiệp trồng trên 300 ha. *Các loại cây trồng khác*: Cây mít 116 ha; Cây dứa 138 ha; cây na 15,6 ha; cây bưởi 18,6 ha.

nay có xu hướng giảm. Tổng đàn trên địa bàn huyện hiện có: trâu, bò thịt 2.636 con; bò sữa 227; dê 583 con; heo 2.981 con; gà 79.026 con; vịt 37.839 con. Nguyên nhân do tình hình bệnh dịch tả heo châu Phi còn diễn biến phức tạp, tiềm ẩn rủi ro cao, giá thức ăn tăng cao trong khi giá bán thấp nên người dân không mạnh dạn đầu tư.

Dịch bệnh cơ bản được kiểm soát, kịp thời thực hiện biện pháp phong tỏa các ổ dịch, xử lý tiêu hủy, vệ sinh sát trùng tiêu độc môi trường xung quanh các ổ dịch dịch tả heo châu Phi, viêm da nổi cục trên bò. Huyện và xã, thị trấn thường xuyên tuyên truyền, triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, tổ chức tốt việc tiêm vắc xin; giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời các ổ dịch mới phát sinh; xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, mua bán gia súc, gia cầm trái phép, không rõ nguồn gốc.

Lâm Nghiệp:

Tổng diện tích rừng hiện có trên địa bàn huyện là 1.671 ha. Trong đó, hầu hết diện tích là rừng sản xuất, chủ yếu tập trung trên địa bàn xã Tân Long. Công tác quản lý rừng được tập trung kiểm soát phòng cháy, chữa cháy rừng. Định kỳ tổ chức diễn tập cho cán bộ, chiến sĩ, Công an và người dân địa phương tham gia nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành và tổ chức phòng cháy, chữa cháy rừng của các cấp; ý thức, trách nhiệm của các tổ chức, hộ gia đình.

Bên cạnh việc bảo vệ rừng, hàng năm UBND huyện phối hợp với các cơ quan, ban ngành huyện và UBND các xã, thị trấn triển khai kế hoạch trồng cây phân tán hưởng ứng “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ”. Qua đó, tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức, vai trò và trách nhiệm của cá nhân, tổ chức, cộng đồng dân cư trên địa bàn về tác dụng của cây xanh. Góp phần tạo cảnh quan, bảo vệ các công trình kết cấu hạ tầng, bảo vệ môi trường sinh thái và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Thủy sản

Diện tích mặt nước nuôi thủy sản trên địa bàn huyện là 85,2 ha. Trong đó, diện tích nuôi tập trung tại Long Thạnh, Long Thuận, Mỹ An, Mỹ Phú gồm các loại như ếch, cá lóc, cá trê, lươn, và ương cá bột các loại. Tình hình nuôi thủy sản gặp nhiều khó khăn do giá thức ăn tăng cao, nguồn nước bị nhiễm phèn, dịch bệnh.

Chương trình xây dựng nông thôn mới

Lũy kế đến nay toàn huyện có 7/11 xã đạt chuẩn nông thôn mới: Nhị Thành, Bình An, Mỹ Lạc, Mỹ Thạnh, Mỹ Phú, Mỹ An, Mỹ Thạnh; 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao là xã Bình Thạnh. Các xã còn lại gồm Long Thuận, Tân Thành và Tân Long tập trung thực hiện các tiêu chí để phấn đấu hoàn thành xã nông thôn mới trong các năm 2024-2025.

Huyện thường xuyên kiểm tra tiến độ, rà soát các tiêu chuẩn trong bộ tiêu chí nông thôn mới để hướng dẫn, đôn đốc, nhắc nhở tiến độ hoàn thành các tiêu chí theo quy định. Nắm bắt kịp thời, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao theo lộ trình đề ra.

Kinh tế tập thể, hợp tác xã

Đến nay, trên địa bàn huyện có 17 hợp tác xã² và 02 quỹ tín dụng nhân dân. Đa số các hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, có quy mô và số lượng thành viên tham gia còn ít, chủ yếu cải thiện thu nhập cho các thành viên trong hợp tác xã, mức độ đóng góp cho việc phát triển kinh tế - xã hội địa phương còn thấp.

Việc đánh giá các hợp tác xã theo tiêu chí được quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư còn gặp khó khăn do quy mô các hợp tác xã trên địa bàn huyện là siêu nhỏ (vốn dưới 1 tỷ đồng, thành viên dưới 50 người), hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn còn mang tính hình thức, nhỏ lẻ, chưa liên kết, mức độ tham gia của các thành viên đối với Hợp tác xã chưa cao.

1.2. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ, đầu tư

Lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp duy trì hoạt động sản xuất. Về công nghiệp trên địa bàn huyện có 03 dự án Khu công nghiệp và 01 khu công nghệ môi trường xanh³. Tiểu thủ công nghiệp chủ yếu là các cơ sở xay xát lúa, gạo; cơ sở lò rèn, mộc hoạt động ổn định.

Hoạt động thương mại - dịch vụ tiếp tục phát triển, cơ bản đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và sản xuất của người dân, trên địa bàn huyện có 05 bách hóa xanh và 01 Công ty TNHH San Hà. Các hoạt động giao thông, vận tải: xe đưa rước công nhân khu công nghiệp, các bến khách ngang sông hoạt động ổn định. Dịch vụ giao nhận hàng hóa phát triển mạnh, rộng khắp địa bàn huyện đáp ứng xu hướng thương mại điện tử, mua sắm trực tuyến ngày càng phổ biến. Dịch vụ viễn thông: hệ thống cáp quang và thuê kênh riêng tiếp tục phát triển nhanh; ngược lại thuê bao điện thoại cố định, hệ thống truyền hình cáp tiếp tục giảm.

Kinh doanh hộ gia đình/cá thể: từ đầu năm 2021 đến 31/3/2023 cấp mới là 641 trường hợp, mức vốn đăng ký hơn 239 tỷ đồng; cấp thay đổi nội dung kinh doanh là 313 trường hợp; thu hồi giấy phép KD do ngừng kinh doanh là 277 trường hợp 139 tỷ đồng.

1.3. Đầu tư công

- Vốn tỉnh: kế hoạch vốn tỉnh hỗ trợ năm 2021 – 2023 là 238,750 tỷ đồng, giá trị giải ngân 238,329 tỷ đồng đạt 99,82%. Năm 2024, kế hoạch vốn được giao là 61,055 tỷ đồng, giá trị giải ngân đến ngày 19/5/2024 là 17,104 tỷ đồng đạt 28,01%, ước giá trị giải ngân hết niên độ năm 2024 đạt 100% kế hoạch được giao.

² **Hợp tác xã:** 14 HTX lĩnh vực nông nghiệp và 03 HTX lĩnh vực phi nông nghiệp. Các Hợp tác xã trên lĩnh vực xây dựng và quỹ tín dụng, hoạt động thuận lợi hơn so với nông nghiệp. Các hợp tác xã hoạt động có hiệu quả gồm HTX nông nghiệp Mỹ Thạnh, HTX Đoàn Kết. Các hợp tác xã còn lại hoạt động nhưng hiệu quả chưa cao do mới thành lập hoặc đang trong thời gian củng cố. Riêng, HTX Sản Xuất Thương Mại Tiên Phát còn nợ quá hạn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với số tiền vay gốc 600 triệu đồng.

³ **Khu CN Hòa Bình** xã Nhị Thành, diện tích 117,67 ha. Hiện nay có 34 nhà đầu tư thứ cấp vào đầu tư (trong đó 32 dự án đang hoạt động, 02 dự án đang xây dựng), **Khu công nghiệp, đô thị Việt Phát**, xã Tân Long, huyện Thủ Thừa, diện tích 1.838,7 ha đang triển khai thực hiện (trong đó Khu đô thị: 625ha; Khu Công nghiệp 1.213,7 ha), đang triển khai thực hiện xây dựng hạ tầng giai đoạn 1 là 295ha khu công nghiệp để tiếp nhận nhà đầu tư thứ cấp vào hoạt động theo tiến độ UBND tỉnh chấp thuận. **Khu công nghiệp Thủ Thừa**, diện tích 188 ha, đang triển khai thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, đã hoàn tất công tác kê biên, đang trình thẩm định giá đất bồi thường. **Khu Công nghệ môi trường xanh**, diện tích 1.760 ha tại xã Tân Long, huyện Thủ Thừa, hiện đã ngưng thực hiện chờ chủ trương của tỉnh điều chỉnh quy mô đầu tư dự án.

- Vốn huyện: kế hoạch năm 2021 – 2023 là 722,153 tỷ đồng, giá trị giải ngân 567,634 tỷ đồng đạt 78,60%. Năm 2024, kế hoạch vốn được giao là 129,165 tỷ đồng, giá trị giải ngân đến ngày 19/5/2024 là 75.234 /129.165 triệu đồng đạt 58,24%, ước giá trị giải ngân hết niên độ năm 2024 đạt 100% kế hoạch được giao.

1.4. Tài chính, tín dụng

Hàng năm, công tác thu ngân sách được tập trung chỉ đạo ngay từ đầu năm, việc tổ chức thực hiện và quản lý điều hành ngân sách đạt khá tốt, thu ngân sách bình quân tăng, hoạt động tín dụng ổn định, tỷ lệ nợ xấu được kiểm soát.

- Thu ngân sách: năm 2021 – 2023 kết quả thu theo chỉ tiêu tỉnh giao là 705,353/594 tỷ đồng, đạt 118, 74% so dự toán tỉnh giao và theo dự toán phần đầu HĐND huyện giao là 705,353/644 tỷ đồng đạt 109,53 % so dự toán phần đầu. Tốc độ tăng thu năm 2021 là - 4% do thực hiện các chính sách giảm thuế để hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 nên kết quả thu ngân sách tăng trưởng âm; năm 2022 phục hồi kinh tế, các đối tượng gia hạn quyết toán thuế 2021 sang 2022 nên số thu 2022 đạt 16,9%. Năm 2023, kết quả thu ngân sách theo dự toán tỉnh giao là 208,222/216 tỷ đồng, đạt 96,4 % và theo dự toán phần đầu HĐND huyện giao là 208,222/266 tỷ đồng đạt 78,28 %. Ước thực hiện thu NSNN năm 2024 theo chỉ tiêu tỉnh giao là 268/225 tỷ đồng, đạt 119,11%, theo dự toán phần đầu là 268/268 tỷ đồng, đạt 100 %. Một số khoản thu đạt kết quả tốt là các khoản thu về nhà đất như thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, bảo vệ đất trồng lúa và thuế thu nhập cá nhân. Dự báo năm 2024 thu ngân sách gặp nhiều khó khăn do tình hình kinh tế chính trị thế giới diễn biến khó lường, lãi suất tăng cao dẫn đến tăng chi phí đầu tư giảm lợi nhuận, thị trường bất động sản chững lại.

- Chi ngân sách: năm 2021 – 2023 kết quả thực hiện chi ngân sách theo dự toán 1.767,572 /1.577,729 tỷ đạt 112,03%. Đến 19/5/2024, kết quả chi ngân sách theo dự toán là 218,013/587,734 tỷ đồng, đạt 37,09 %. Ước thực hiện chi NSNN năm 2024 là 595/587,734 tỷ đồng, đạt 101,23%. Chi ngân sách đảm bảo hỗ trợ người dân, lao động gặp khó khăn do dịch và đảm bảo nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý Nhà nước. Đồng thời, huyện tiếp tục hỗ trợ ủy thác qua Phòng giao dịch NHCSXH huyện 12,9 tỷ đồng và quỹ hỗ trợ Hội nông dân huyện 1.070 triệu đồng bổ sung nguồn vốn để người nghèo vay và các đối tượng chính sách khác để hỗ trợ tạo việc làm, nước sạch và vệ sinh môi trường, hỗ trợ nông dân sản xuất.

Hoạt động của các tổ chức tín dụng cơ bản đảm bảo tốt và ổn định, đáp ứng kịp thời phục vụ nhu cầu của người kinh doanh và người sản xuất, số dư huy động vốn và cho vay đều tăng, nợ xấu được kiểm soát theo mức quy định. Phòng Giao dịch NHCSXH huyện giải ngân kịp thời cho các đối tượng tiếp cận vốn hỗ trợ theo từng chương trình để tăng gia sản xuất.

1.5. Tài nguyên và môi trường

Đất đai: thực hiện theo quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất hàng năm đã được

phê duyệt. Công tác chuyển mục đích sử dụng đất⁴, cấp giấy chứng nhận quyền SDD và các thủ tục hành chính khác được đảm bảo theo quy trình, trình tự thủ tục theo qui định. Công tác kiểm tra, thanh tra được tiến hành thường xuyên theo chỉ đạo của cấp trên. Hàng năm, các ngành chức năng, UBND các xã, thị trấn kiểm tra và rà soát lại việc thực hiện để bổ sung cho việc điều chỉnh quy hoạch và lập kế hoạch sử dụng đất. Hoàn thành phê duyệt quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030. Từ đầu năm 2021 đến nay, trên địa bàn huyện phát hiện, xử lý 34 trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất khi chưa được cơ quan chức năng cho phép với tổng số tiền 759.827.880 đồng và thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

Môi trường: Công tác bảo vệ môi trường, thu gom xử lý rác thải sinh hoạt được quan tâm thực hiện, hàng năm tiến hành lập bộ và thu giá dịch vụ thu gom rác. Thường xuyên kiểm tra các biện pháp kiểm soát ô nhiễm môi trường của một số công ty, doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn huyện qua đó yêu cầu các đơn vị thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động; xử phạt vi phạm hành chính trên lĩnh vực môi trường với 05 trường hợp với tổng số tiền là 262.500.000 đồng. Bên cạnh việc quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường, huyện tích cực thực hiện công tác tuyên truyền về bảo vệ môi trường, ý thức sống xanh, sạch, đẹp. Thường xuyên tổ chức các hoạt động hành động vì môi trường, ra quân dọn dẹp vệ sinh các tuyến đường, khu dân cư.

Quản lý đất công: tiếp tục quản lý, thường xuyên nhắc nhở địa phương kiểm tra các cột mốc ranh đất công, các cụm tuyến dân cư, hầm đất trên địa bàn quản lý không để người dân lấn chiếm. Tính lũy kể đến nay, huyện ban hành Quyết định phê duyệt đất công tổng cộng 271/290 thửa đất, đạt 93%; còn lại 19 thửa đất chưa phê duyệt.

2. Lĩnh vực văn hóa xã hội

2.1. Giáo dục đào tạo

- Thường xuyên quan tâm, chỉ đạo thực hiện, giáo dục toàn diện được chú trọng, chất lượng giáo dục được nâng lên, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Theo đó, huyện tập trung các nguồn lực đầu tư cho lĩnh vực giáo dục trong việc xây dựng trường chuẩn, cải tạo nâng cấp cơ sở giáo dục, đầu tư triển khai các phần mềm trong việc giảng dạy và quản lý chất lượng giáo dục, quản lý kế toán, tài sản đơn vị sự

⁴ Chuyển mục đích sang đất ở: 1.039 trường hợp với diện tích 29,41ha (năm 2021, 432 trường hợp với diện tích 12ha; năm 2022, 304 trường hợp với diện tích 8,74ha; năm 2023, 264 trường hợp với diện tích 7,59ha; 6 tháng đầu năm 2024, 39 trường hợp với diện tích 1,08ha). Năm 2023, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất chuyên trồng lúa nước sang đất thương mại, dịch vụ để sử dụng vào mục đích làm dự án Mở rộng Nhà kho chứa máy móc cơ khí các loại với diện tích 2,1ha.

Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu tính lũy kể đến nay cấp được 53.550 thửa; tổng diện tích đã cấp được 23.205,54ha/23.451,87ha đạt tỷ lệ 98,9%), còn lại 246,33ha chưa đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Số còn lại chưa được cấp chủ yếu là diện tích nhỏ, đất biên, người dân chưa đăng ký.

nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua trong các trường lớp; đồng thời chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả dịch bệnh.

- Năm học 2023 – 2024: MN-MG Tổng số trẻ nhà trẻ trong địa bàn ra lớp: 228/1844 tỷ lệ 12.36 % tăng 3.8% so cùng kỳ; Tổng số trẻ 3-5 tuổi trong địa bàn ra lớp: 2908/3376, tỷ lệ 86.14% giảm 3.18% so cùng kỳ; Tổng số trẻ 5 tuổi trong địa bàn ra lớp: 1110/1110 tỷ lệ 100%.

Tiểu học: trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 1.345/1.345, tỉ lệ: 100%;

THCS: Tuyển sinh lớp 6 năm học 2023-2024: 1.685/1.685, tỷ lệ 100%.

Trường đạt chuẩn quốc gia kết quả có 27/32 trường đạt chuẩn, tỷ lệ 84%. Vượt chỉ tiêu theo kế hoạch (năm 2023-2024: Công nhận mới 01 trường (MG Long Thuận); công nhận lại 06 trường (TH Long Thuận, TH Nhị Thành, MN Nhị Thành, MG Mỹ Lạc, TH Mỹ Lạc, THCS Bình An).

Phổ cập Giáo dục-Xóa mù chữ: PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi: Đạt chuẩn. (12/12 xã, thị trấn); PCGD tiểu học mức độ 3. (12/12 xã, thị trấn); PCGD trung học cơ sở mức độ 3. (12/12 xã, thị trấn); Xóa mù chữ mức độ 2. (12/12 xã, thị trấn). Số đối tượng trong độ tuổi 18-21 có bằng tốt nghiệp THPT, TCCN, tốt nghiệp nghề/tổng số đối tượng trong độ tuổi 18-21 đạt 3690/4295, tỷ lệ 85,9% (tăng 3,31% so với năm 2022).

Tỷ lệ học sinh tham gia BHYT đạt 100%.

Chuyển đổi số: thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt: 1.567.598.340 đồng, tỷ lệ đạt: 100%. Tuyển sinh đầu cấp 32/32 trường, đạt 100%, 21/21 trường TH và THCS, TH&THCS Tân Thành thực hiện giáo án điện tử, học bạ điện tử, sổ điểm điện tử, đạt 100%. Các trường đã trang bị chữ ký số cho giáo viên để ký số.

Kích hoạt định danh điện tử mức độ 2

- CBGV, CNVC và NLD: 960/960 đạt tỷ lệ 100%.

- Tổng số học sinh lớp 9 có CCCD: 1041 em.

- Tổng số học sinh đã kích hoạt định danh mức độ 2: 554 em, tỷ lệ 53,21%.

2.2. Văn hóa, thông tin, truyền thanh

- Tập trung thông tin, tuyên truyền về các quy định trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn trong đại dịch. Hệ thống thông tin: vận hành ổn định, sẵn sàng phục vụ yêu cầu chỉ đạo, điều hành của cơ quan Đảng và Nhà nước, không để xảy ra sự cố mất an toàn thông tin.

- Phối hợp với Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Thủ Thừa tổ chức các hoạt động “*Sắc Xuân Thủ Thừa năm 2024*”, tại khu dân cư Trung tâm hành chính huyện (Đường tỉnh 818, khu phố 11, thị trấn Thủ Thừa, huyện Thủ Thừa).

- Có 10/11 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới: Nhị Thành, Mỹ An, Mỹ Lạc, Mỹ Thạnh, Long Thuận, Mỹ Phú, Bình An, Bình Thạnh, Tân Thành, Long Thạnh đạt tỷ lệ (90,90%). Công tác đặt đôi tên đường, trùng tu các di tích văn hóa, công tác

chuyển đổi số được quan tâm triển khai thực hiện.

- Tập trung tuyên truyền công tác cải cách hành chính gắn với nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử, phát triển kinh tế số và xã hội số, vận động người dân tích cực cài đặt, sử dụng các nền tảng số của tỉnh (App Long An số, Hệ thống phản ánh, kiến nghị 1022 Long An; tuyên truyền chính sách hỗ trợ điện thoại thông minh (smartphone, feature phone 4G) nhằm chuyển đổi từ thiết bị 2G lên thiết bị 4G theo lộ trình của Bộ Thông tin và Truyền thông; Hướng dẫn tạo lập tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia, hướng dẫn cơ bản các bước để tạo tài khoản dịch vụ công quốc gia, hướng dẫn tạo lập tài khoản dịch vụ công quốc gia cho người dân, Cung cấp miễn phí các dịch vụ như: Chữ ký số - Chữ ký điện tử (MySign), Ví điện tử - Mobile Money (Thanh toán không dùng tiền mặt) và một số Sản phẩm dịch vụ trên điện thoại thông minh khác.... nhằm nâng cao hiệu quả, tăng tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo dễ sử dụng, thân thiện với người dùng theo Công văn số 1284/BTTTT-CĐSQG ngày 12/4/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông để hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của huyện phục vụ kết nối, tích hợp, chia sẻ danh mục giấy tờ, hồ sơ thủ tục hành chính.

- Công tác trao đổi văn bản điện tử, sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, thủ tục hành chính công, chữ ký số có nhiều chuyển biến tích cực. Hệ thống thông tin của huyện được vận hành ổn định, thông suốt, phục vụ tốt cho công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan nhà nước. Hiện nay, huyện đang thực hiện chủ trương của Tỉnh về việc chống mã độc trong công tác sử dụng máy tính, thiết bị làm việc.

2.3. Y tế

Giám sát xử lý kịp thời khi có bệnh và ổ dịch xảy ra như các bệnh: Đậu mùa khi, tay chân miệng, sốt xuất huyết, quai bị, thủy đậu... Giám sát chủ động, phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh đầu tiên có biện pháp cách ly, thu dung, điều trị kịp thời, thực hiện xử lý trường hợp bệnh/ổ dịch triệt để nhằm ngăn ngừa không cho dịch bệnh bùng phát.

Công tác khám, chữa bệnh được quan tâm ở các tuyến; đảm bảo chế độ thường trực cấp cứu 24/24 giờ, chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị phục vụ người bệnh, sẵn sàng tiếp nhận, điều trị kịp thời.

Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm và đẩy mạnh hoạt động truyền thông về vệ sinh an toàn thực phẩm; từ đầu năm đến nay trên địa bàn huyện không xảy ra ngộ độc thực phẩm.

2.4. Lao động thương binh xã hội

- Công tác chính sách người có công cách mạng và chính sách xã hội: được triển khai thực hiện đúng quy định, kịp thời. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, thăm hỏi và tặng quà cho các đối tượng chính sách và xã hội trong dịp lễ, Tết. Chi trả qua các Năm 2020: 20.346.464.161 đồng. Năm 2021: 20.963.791.596 đồng. Năm 2022: 20.342.699.167 đồng. Năm 2023: 15.335.519.355 đồng. Từ năm 2020 đến nay xây dựng 10 căn nhà tình nghĩa, sửa chữa 80 căn nhà tình nghĩa với số tiền 3.100 triệu đồng; vận động quỹ đền ơn đáp nghĩa...

- Các chỉ tiêu ngành lao động chủ yếu năm 2021-2023: Giải quyết việc làm 3.485 lao động, đạt 87.12% so kế hoạch nhiệm kỳ; tỷ lệ lao động qua đào tạo 74%/75%, đạt 98,86%, trong đó tỷ lệ lao động có văn bằng chứng chỉ 34%/40%, đạt 85%.

3. Nội chính

3.1. Tình hình An ninh – Quốc phòng

- Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ về quân sự quốc phòng địa phương. Bồi dưỡng và cập nhật kiến thức quốc phòng an ninh cho các đối tượng đạt 100% theo kế hoạch hàng năm. Tổ chức công tác tuyển chọn và gọi công dân sẵn sàng nhập ngũ luôn hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch được giao. Hoàn thành chỉ tiêu diễn tập chiến đấu phòng thủ năm 2022, 2023.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện cơ bản ổn định, các lực lượng chức năng thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

3.2. Công tác thanh tra, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng

- *Công tác thanh tra:* Triển khai 09 cuộc thanh tra gồm: Thanh tra ngân sách, các nguồn tài chính khác và đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng tại UBND các xã: Mỹ Lạc, Mỹ Thạnh, Tân Thành, Bình Thạnh, Tân Long, Long Thạnh, Nhị Thành và các trường: Trường Tiểu học Bình Thạnh, Tiểu học Nhị Thành. Kết thúc 09 cuộc, ban hành 08 kết luận thanh tra, còn 01 cuộc đang dự thảo kết luận thanh tra (Nhị Thành). Qua thanh tra phát hiện sai phạm với số tiền 67.445.000 đồng (đã thu hồi xong nộp vào ngân sách huyện); đồng thời kiểm điểm rút kinh nghiệm 02 tập thể 33 cá nhân (trong đó có 07 người đứng đầu).

- *Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo:* Tổng số lượt tiếp: 1.174 lượt, 1.174 người (tiếp thường xuyên 949 lượt, lãnh đạo tiếp 225 lượt), trong đó cấp huyện 589 lượt, cấp xã 585 lượt. Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo nhận: 32 đơn kỳ trước chuyển sang, 621 đơn trong kỳ. Số đơn đã xử lý/Tổng số đơn tiếp nhận: 653 đơn. Đã xử lý 597 đơn, số đơn còn đang giải quyết: 56 đơn.

- *Công tác phòng, chống tham nhũng:* Hàng năm, UBND huyện đã kịp thời xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Thường xuyên tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng chống tham nhũng. Thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định. Trong kỳ, không phát sinh vụ việc, vụ án về tham nhũng trên địa bàn huyện.

4. Công tác cải cách hành chính (CCHC)

- Tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, được huyện quan tâm chỉ đạo quyết liệt, từng bước đáp ứng yêu cầu về công tác cải cách hành chính, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra. Chủ động xây dựng kế hoạch CCHC theo từng năm để tập trung lãnh đạo, điều hành.

- Công tác cải cách TTHC trên địa bàn huyện được triển khai thực hiện liên tục, có trọng tâm, trọng điểm và đem lại hiệu quả thiết thực, tổ chức thực hiện việc rà soát để sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính theo quy định; công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVN được quan tâm. Công tác triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số được tập trung thực hiện và đạt được một số kết quả quan trọng góp phần phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo điều hành trên môi trường số và phục vụ cho người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

- Tổ chức bộ máy các cơ quan nhà nước tiếp tục được sắp xếp kiện toàn và tinh gọn (UBND huyện thành lập Phòng Y tế vào tháng 7 năm 2023 theo Kế hoạch số 109-KH/TU ngày 18/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Long An về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII); Văn bản số 3615/UBND-THKSTTHC ngày 28/4/2023 của UBND tỉnh Long An về triển khai thực hiện Kế hoạch số 109-KH/TU ngày 18/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kết luận số 439-KL/HU ngày 19/6/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy Thủ Thừa cho chủ trương thành lập Phòng Y tế và nhân sự Phòng Y tế thuộc UBND huyện Thủ Thừa; Nghị quyết số 595/NQ-HĐND ngày 23/6/2023 của HĐND huyện Thủ Thừa về việc thông qua Đề án thành lập Phòng Y tế thuộc UBND huyện Thủ Thừa; chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các tổ chức được rà soát, bổ sung, hoàn thiện phù hợp với tình hình thực tế; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động (Rà soát quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng Tư pháp; Phòng Tài nguyên và Môi trường; Phòng Nội vụ; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Văn hóa và Thông tin; Phòng Kinh tế và Hạ tầng; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Y tế; Văn phòng HĐND và UBND huyện). Công tác phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp được thực hiện tốt, huy động sự tham gia của hệ thống chính trị trong thực hiện phát triển kinh tế - xã hội. Công tác thanh tra, kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ được thực hiện thường xuyên, tổ chức đối thoại kịp thời giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc, bức xúc của nhân dân và doanh nghiệp.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm lãnh đạo, chú trọng chất lượng. Quan tâm nâng cao đạo đức, tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu. Ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Giai đoạn 2021 – 2025, bắt đầu trong điều kiện hết sức khó khăn, đại dịch Covid-19 tác động xấu đến tất cả lĩnh vực đời sống xã hội. Tuy nhiên, tình hình dịch bệnh từng bước được kiểm soát tốt, từ năm 2022 đến nay số ca mắc bệnh giảm dần qua các tháng; các hoạt động kinh tế tiếp tục được phục hồi; chiến lược tiêm vắc-xin phòng Covid-19 được thực hiện chặt chẽ, kịp thời, diện rộng. Kinh tế xã hội của huyện phục hồi mạnh sau thời gian bị tác động của dịch bệnh Covid-19. Sản xuất nông nghiệp tiếp tục được tập trung chỉ đạo chặt chẽ; chủ động thực hiện

các giải pháp phòng, chống hạn, thiếu nước, xâm nhập mặn; các cây trồng chủ lực phát triển ổn định; nuôi trồng thủy sản tiếp tục đem lại hiệu quả, giá cả ổn định. Công nghiệp và xây dựng có nhiều tín hiệu tích cực. Hoạt động thương mại - dịch vụ phục hồi mạnh mẽ; hoạt động công tác kiểm tra, chống buôn lậu, gian lận thương mại được tăng cường. Đầu tư công được tập trung chỉ đạo quyết liệt ngay từ đầu năm, tỷ lệ giải ngân cao hơn so với cùng kỳ, đạt mức khá. Các quy hoạch chuyên ngành, quy hoạch dự án được thông qua; tiến độ quy hoạch khá nhanh so với giai đoạn trước. Công tác quản lý, điều hành ngân sách được tập trung triển khai quyết liệt, thu ngân sách tăng so với cùng kỳ; chi ngân sách được kiểm soát chặt chẽ, hiệu quả. Hoạt động tín dụng ổn định, vốn huy động ổn định; tiếp tục thực hiện các giải pháp hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Các hoạt động văn hóa xã hội được tập trung triển khai thực hiện, đạt được nhiều kết quả; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, người có công. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Công tác CCHC được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ CCHC; công tác cải cách thể chế cơ bản thuận lợi, các văn bản quy phạm pháp luật ban hành theo đúng trình tự được quy định, được kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, khả thi trong toàn huyện, công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục thực hiện có hiệu quả; công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn huyện được triển khai thực hiện liên tục; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý nhà nước; công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm,...

Bên cạnh những mặt tích cực như trên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện cũng còn một số khó khăn, hạn chế:

- Biến đổi khí hậu diễn biến khó lường, dịch bệnh thiên tai khó dự báo trước. Dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi còn xảy ra, ảnh hưởng đến tái đàn và phát triển đàn. Tình hình tiêu thụ nông sản chưa ổn định. Giá vật tư đầu vào, thuê máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất tăng cao, ảnh hưởng đến sản xuất và giảm lợi nhuận của người dân. Kinh tế tập thể, mặc dù được hỗ trợ tích cực nhưng năng lực, hiệu quả hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã còn thấp; các hợp tác xã ngưng hoạt động chậm được giải thể.

- Giá vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu, lãi suất tăng cao ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất, kinh doanh. Tiến độ đầu tư hạ tầng trong khu công nghiệp được quan tâm tập trung thực hiện nhưng chưa đạt yêu cầu đề ra. Công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng chưa đạt yêu cầu đề ra. Đầu tư công tiến độ ở một số dự án còn chậm, khối lượng thực hiện và giải ngân chưa đạt như kỳ vọng.

- Dịch bệnh sốt xuất huyết tăng nhanh, gây ảnh hưởng đến sức khỏe người dân. Công tác định hướng, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, đào tạo nghề còn nhiều vướng mắc, hạn chế. An ninh, trật tự, an toàn xã hội có mặt chưa bảo đảm. Tình hình an ninh công nhân còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ phức tạp; nhất là các vấn đề có liên quan đến việc cắt giảm lao động, nợ lương, giải quyết chế độ chính sách cho người lao động...

- Kết quả đánh giá chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện

thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, chứng thực điện tử, thanh toán phí lệ phí chưa đạt theo yêu cầu; việc niêm yết, công khai TTHC chưa đảm bảo đầy đủ nội dung theo quy định. Việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính còn thừa, thiếu thành phần hồ sơ, hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử trên hệ thống một cửa điện tử không đồng bộ, scan thành phần hồ sơ chưa đảm bảo; việc thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích tuy có tăng cường triển khai, vận động, tuyên truyền người dân thực hiện nhưng không phát sinh hồ sơ. Còn tài khoản thư điện tử chưa được sử dụng thường xuyên; tỷ lệ ký số văn bản điện tử; tạo lập hồ sơ công việc của một số phòng ban chuyên môn và UBND cấp xã chưa đảm bảo thành phần theo quy định; hồ sơ chứng thực điện tử còn hạn chế; Trang thông tin điện tử còn một số nội dung chưa cập nhật thông tin mới như: Dự án, hạng mục đầu tư, văn bản quy phạm pháp luật. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính ở một số đơn vị cấp xã thực hiện chưa nghiêm, còn trường hợp cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách vắng mặt không có lý do.

*** Nguyên nhân của những hạn chế, khó khăn:** Bên cạnh nguyên nhân khách quan do: kinh tế xã hội của huyện chịu nhiều ảnh hưởng bởi tác động bên ngoài, tình hình thế giới và trong nước biến động rất nhanh, phức tạp, khó khăn nhiều hơn thuận lợi; Kinh tế bị ảnh hưởng nặng nề sau đại dịch, cần tích lũy để phục hồi,... **còn có nguyên nhân chủ quan như:** Sự điều hành ở một số cơ quan đơn vị, UBND cấp xã trong tháo gỡ khó khăn, vướng mắc chưa thật sự hiệu quả, thiếu quyết liệt; Sự phối hợp giữa các ngành cơ quan huyện và địa phương còn thiếu chủ động chưa kịp thời trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là chế độ thông tin báo cáo chưa đầy đủ, chất lượng chưa đảm bảo; Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc của người đứng đầu cơ quan chưa sâu sát, quyết liệt, thiếu thường xuyên, liên tục. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC ở một số cơ quan, đơn vị có lúc, có nơi chưa được quan tâm đúng mức, thường xuyên, chưa đáp ứng được yêu cầu về cải cách hành chính. Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện công tác CCHC ở một số cơ quan, đơn vị chưa được nâng cao; việc chấn chỉnh, khắc phục tồn tại, hạn chế sau kiểm tra chưa triệt để. Ý thức trách nhiệm của một số cán bộ, công chức chưa cao, chưa thật sự chủ động trong thực hiện nhiệm vụ. Công tác phối hợp giải quyết TTHC giữa các cơ quan liên quan chưa chặt chẽ. Do thói quen sử dụng hồ sơ giấy, đến nộp hồ sơ trực tiếp của người dân vẫn còn phổ biến; việc tiếp cận ứng dụng công nghệ thông tin của người dân còn hạn chế.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2024 – 2025

I. BỐI CẢNH

- Dự báo tình hình kinh tế, chính trị các năm tiếp theo 2024 - 2025 sẽ tiếp tục có nhiều biến động phức tạp, khó lường, nền kinh tế sẽ phải tiếp tục đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, lạm phát tăng cao; giá xăng, dầu, nguyên, vật liệu, các yếu tố đầu vào biến động mạnh, ảnh hưởng lớn đến nhiều ngành, lĩnh vực;...

- Nông nghiệp vẫn tiếp tục dự báo sẽ gặp khó khăn bởi thời tiết diễn biến thất thường; tình hình tiêu thụ nông sản không ổn định; dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro.... Chi phí sản xuất tăng cao, ảnh hưởng đến khả năng phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội của huyện. Bên cạnh đó, những mặt yếu kém của huyện vẫn còn, chậm khắc phục như: Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn nhiều hạn chế; nhu cầu vốn đầu tư là rất lớn, tuy nhiên việc huy động nguồn lực còn khó khăn; chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, thiếu nhân lực có trình độ kỹ thuật; ô nhiễm môi trường vẫn còn xảy ra ở một số nơi; đặc biệt, sau đại dịch Covid-19 đã để lại những hậu quả nặng nề, một số cơ sở doanh nghiệp phải giải thể hoặc chậm khôi phục các hoạt động kinh doanh.

II. MỤC TIÊU

- Với kết quả qua nửa nhiệm kỳ thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện như trên, là cơ sở tạo điều kiện góp phần hoàn thành các mục tiêu thúc đẩy kinh tế huyện nhà phát triển theo hướng phù hợp chung của tỉnh và mang tính bền vững.

- Huyện tiếp tục huy động mọi nguồn lực để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phấn đấu tăng trưởng theo hướng năm sau cao hơn năm trước, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu do Nghị quyết Đại hội Huyện Đảng bộ lần XII, Nghị quyết Hội đồng nhân dân về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Thủ Thừa 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 đề ra, trên tinh thần nỗ lực phấn đấu nhằm đưa kinh tế huyện nhà phát triển bền vững. Thúc đẩy sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của sản phẩm. Đẩy mạnh đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Phát triển nguồn nhân lực, đảm bảo an sinh xã hội và chăm lo đời sống nhân dân. Ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, chủ động phòng chống thiên tai. Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước các cấp.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN NGÀNH, LĨNH VỰC

1. Thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch Covid-19, tiếp tục vừa phục hồi, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội

Tiếp tục tập trung thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 theo quy định, hướng dẫn của Trung ương; triển khai có hiệu quả Chương trình phòng, chống dịch Covid-19 của tỉnh; nâng cao ý thức tự giác, chủ động phòng chống dịch bệnh của người dân, cộng đồng dân cư; hoàn thành công tác tiêm chủng cho toàn dân; bảo đảm nguồn thuốc điều trị và thiết bị, vật tư phòng, chống dịch Covid-19 kịp thời, hiệu quả.

2. Tập trung nâng cao hiệu quả công tác lập, quản lý và triển khai thực hiện các quy hoạch theo Luật Quy hoạch

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Quy hoạch huyện thời kỳ 2021-2030; điều chỉnh, hoàn thiện các quy hoạch khu, cụm công nghiệp, khu đô thị, quy hoạch nông thôn cho phù hợp với tình hình mới; triển khai xây dựng các quy hoạch mang tính chất chuyên ngành để cụ thể hóa Quy hoạch huyện.

- Phát huy thế mạnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm và trung tâm vùng đệm của tỉnh. Khai thác, phát triển các nguồn lực, kết hợp phát triển kinh tế địa phương với kinh tế vùng; phát huy lợi thế nằm trên trục giao thông đường thủy, đường bộ thuận lợi để tăng năng lực sản xuất và vận chuyển hàng hóa.

3. Thực hiện quyết liệt các giải pháp trên 03 lĩnh vực: Nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, chuyển giao khoa học kỹ thuật, nhất là những tiến bộ kỹ thuật, thực hành sản xuất tốt. Tăng cường triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Tiếp tục hỗ trợ phát triển các hợp tác xã, tổ hợp tác nâng cao năng lực chủ động liên kết tiêu thụ đầu ra, duy trì, nhân rộng mô hình trên cây lúa, cây chanh. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, đẩy mạnh trồng rừng, trồng cây phân tán để tăng độ che phủ. Tập trung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới bền vững; tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm”. Tập trung đầu tư hạ tầng phục vụ sản xuất nông, lâm, thủy sản đồng bộ, đa mục tiêu; trong đó ưu tiên đầu tư hạ tầng vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Tập trung khắc phục các yếu kém của kinh tế tập thể, nhất là đối với hợp tác xã nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới và tái cơ cấu ngành nông nghiệp; khuyến khích phát triển hợp tác xã với hình thức mở rộng quy mô thành viên, hoạt động đa ngành; ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ sản xuất, kinh doanh; sản xuất theo chuỗi giá trị, liên kết với doanh nghiệp.

- Quan tâm kiểm tra, rà soát các dự án đầu tư, đề xuất xử lý theo đúng pháp luật các dự án kéo dài, chậm triển khai. Tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc, nhất là công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư.

- Tiếp tục mời gọi đầu tư phát triển thương mại; củng cố và phát huy vai trò các chợ truyền thống, phục vụ sinh hoạt của dân cư; chú trọng xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm.

4. Cơ cấu lại ngân sách, đầu tư công

- Tiếp tục đổi mới công tác thu, chi ngân sách. Tăng tính bền vững và khai thác hiệu quả các nguồn thu; có giải pháp chống thất thu, nợ thuế, chuyển giá... Phân đầu tăng thu ngân sách nhà nước bình quân 14%/năm. Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng hiệu quả, bền vững, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên; đảm bảo chi cho phòng chống dịch bệnh, cho con người, an sinh xã hội và chi cho quốc phòng, an ninh.

- Tiếp tục thực hiện công tác quản lý, giám sát chặt chẽ đầu tư công năm 2024-2025 theo Quyết định của UBND tỉnh, Nghị quyết của HĐND huyện đã đề ra; kịp thời tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, giải ngân kịp thời các nguồn vốn đầu tư đã giao. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 có hiệu quả, chất lượng (nếu có). Tập trung triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản ngay từ đầu năm; trong quý I phải có khối lượng giải ngân và đến hết quý II phải giải ngân

50% kế hoạch vốn, cuối năm phải giải ngân 100% kế hoạch vốn, không để vốn kéo dài sang năm sau; nâng cao vai trò, trách nhiệm của chủ đầu tư, chấn chỉnh công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu đảm bảo công khai, minh bạch; tăng cường xử lý trách nhiệm của chủ đầu tư để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản. Tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư; đẩy nhanh tiến độ dự án đầu tư công trên địa bàn huyện.

5 Phát triển nhanh hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; đẩy mạnh liên kết vùng

Tiếp tục thực hiện các công trình giao thông trọng điểm, đột phá, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Triển khai thực hiện hiệu quả chương trình phát triển đô thị thị trấn Thủ Thừa. Phối hợp chặt chẽ với tỉnh và các địa phương giáp ranh trong vùng triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch vùng Đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2021-2030.

6. Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh địa phương (DDCI)

Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh đã đề ra tại các Kế hoạch của Tỉnh về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo chuyển biến rõ nét. Thực hiện tốt các giải pháp nâng cao năng lực DDCI nhằm góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh (PCI); tiếp tục vận hành tốt Trung tâm Phục vụ hành chính công; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, hạn chế tối đa việc người dân, doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần, khắc phục tình trạng quá hạn trong giải quyết thủ tục hành chính...

7. Phát triển văn hóa, xã hội

- Thực hiện theo Nghị quyết của huyện Đảng bộ Thủ Thừa về các chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội năm 2024 và Kế hoạch giai đoạn 2021-2025. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành; nâng cao trình độ, năng lực giáo viên, cải thiện phương pháp dạy và học để có thể đáp ứng được nhu cầu đa dạng về kỹ năng và chất lượng;

- Tiếp tục duy trì kết quả các diện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Thực hiện tốt kỳ thi Tuyển sinh 10, công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

- *Thực hiện kế hoạch trường chuẩn quốc gia.* Năm 2024: Công nhận mới 02 trường (MG Tân Thành); (MG Long Thạnh 2023 chuyển sang), công nhận lại 05 trường (MG Mỹ Phú, MG Mỹ Thạnh; TH Mỹ Phú, TH Thị trấn, TH Long Thạnh). Kết quả phân đấu cuối năm 2024 có 29/32 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 90,62%.

- Xây dựng hệ thống y tế đảm bảo, chất lượng, hiệu quả theo phương châm phòng bệnh hơn chữa bệnh; hướng tới thực hiện bao phủ chăm sóc sức khỏe và bảo hiểm y tế toàn dân, tăng cường giám sát tình hình dịch bệnh, phát hiện sớm, ngăn chặn và xử lý kịp thời, không để dịch lây lan trong cộng đồng.

- Tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu y tế dân số. Triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu phòng, chống dịch bệnh xây dựng cơ chế lồng ghép đảm bảo sự liên kết trong cung ứng dịch vụ phòng bệnh và chữa bệnh; ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, đảm bảo phong trào ngày càng đi vào chiều sâu, mang tính bền vững, thực chất, không chạy theo thành tích. Duy trì và nâng cao chất lượng phong trào thể dục thể thao quần chúng nhất là ở nông thôn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

- Phối hợp với Phòng Hạ tầng Chi nhánh kỹ Viettel Long An, Viettel Thủ Thừa, VNPT Thủ Thừa, các doanh nghiệp viễn thông và Điện lực Thủ Thừa thực hiện công tác chỉnh trang làm gọn cáp viễn thông trên địa bàn huyện.

- Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đã ban hành cho đối tượng người có công; triển khai có hiệu quả Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng. Đẩy mạnh các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “xã, phường làm tốt công tác thương binh, liệt sĩ, người có công”. Tập trung thực hiện vận động đóng góp Quỹ đền ơn đáp nghĩa để xây dựng nhà tình nghĩa cho gia đình người có công khó khăn về nhà ở, hỗ trợ người có công gặp khó khăn trong cuộc sống. Nhân rộng các mô hình, cách làm hay, hiệu quả trong giảm nghèo ở các địa phương.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả, kịp thời các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế trong xã hội. Chú trọng công tác chăm sóc, phát huy người cao tuổi, chăm sóc người khuyết tật. Thực hiện tốt công tác hỗ trợ, bảo vệ và chăm sóc trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Thực hiện tốt các chính sách thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn nghiện ma túy.

8. Chủ động ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai

- Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh; thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng, chống rủi ro thiên tai và ứng phó biến đổi khí hậu.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về ý thức bảo vệ môi trường. Tập trung xử lý dứt điểm các điểm đen, điểm nóng về môi trường, chú trọng xử lý nước thải, rác thải công nghiệp và rác thải sinh hoạt.

9. *Đẩy mạnh công tác xây dựng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước*

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thực thi công vụ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; giải quyết tốt các vấn đề bức xúc của người dân. Sắp xếp tổ chức bộ máy các phòng, ban, UBND xã, thị trấn theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện rà soát theo lộ trình sắp xếp đơn vị hành chính các cấp trong tỉnh theo đề án, kế hoạch của Trung ương và của tỉnh giai đoạn 2025-2030.

- Tập trung lãnh đạo chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra theo Kế hoạch đề ra đảm bảo hiệu quả; tăng cường đổi mới, sáng tạo trong công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính được giao. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra công vụ dưới các hình thức phù hợp, hiệu quả, thiết thực; phát huy vai trò tích cực của các tổ, nhóm trong cộng đồng để hướng dẫn, tuyên truyền người dân về công tác CCHC và việc chuyển đổi số. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ. Tiếp tục thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo theo kế hoạch đề ra. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; nâng cao tinh thần, trách nhiệm và sự thân thiện của đội ngũ công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận một cửa khi tiếp xúc, hướng dẫn giải quyết hồ sơ cho người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và công tác đảm bảo an toàn thông tin. Tuyên truyền phổ cập người dân sử dụng điện thoại thông minh để có thể thực hiện các thủ tục hành chính, cập nhật các tin tức trên các cổng thông tin điện tử, ứng dụng chính quyền số.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội giai đoạn 2021-2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 - 2025. UBND huyện báo cáo kỳ họp thứ 11 HĐND huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026./.

Nơi nhận:

- TT.HU, TT.HĐND huyện (b/c);
- UBND huyện (CT, các PCT);
- Các CQCM thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Đại biểu HĐND huyện;
- LĐVP; NCTH;
- Lưu: VT, NCTH, N.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Anh Linh